

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hà Trọng Nh, sinh năm: 1978
Địa chỉ: thôn HD 7, xã CTN, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Bà Trần Thị Kim A, sinh năm: 1980

Địa chỉ: thôn HD 7, xã CTN, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Nguyễn Hà Trọng Nh và bà Trần Thị Kim A

(Giấy chứng nhận kết hôn số 13 cấp ngày 18/5/2000 tại Ủy ban nhân dân xã HD 7, xã CTN, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa)

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

- Giao con chung tên là Nguyễn Hà Vũ T - Sinh ngày: 02/5/2006, cho bà Trần Thị Kim A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục sau khi ly hôn.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản chung. Về nợ chung: Các đương sự đều khai không có nên không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí: Ông Nguyễn Hà Trọng Nh đồng ý chịu toàn bộ án phí của vụ án theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2021/0006394 ngày 14/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh. Hoàn lại cho ông Nh 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quy định:

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Cam Ranh;
- Chi cục THADS TP. Cam Ranh;
- UBND CTN, thành phố C;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

Nguyễn Thị Thu Hiếu